BỘ TÀI CHÍNH

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 57/2020/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020*

THÔNG TƯ

Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp hộ chiếu, giấy thông hành, giấy phép xuất cảnh, tem AB, lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo, lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, nộp lệ phí cấp hộ chiếu, giấy thông hành, giấy phép xuất cảnh, tem AB, lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo, lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Điều 1. Mức thu, nộp lệ phí cấp hộ chiếu, giấy thông hành, giấy phép xuất cảnh, tem AB

Công dân Việt Nam khi làm thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam cấp các giấy tờ liên quan đến hộ chiếu, thông hành, xuất cảnh, thực hiện nộp lệ phí như sau:

1. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp lệ phí bằng 80% mức thu quy định tại Phần I Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư số 219/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi là Thông tư số 219/2016/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp lệ phí cấp hộ chiếu, giấy thông hành, giấy phép xuất cảnh, tem AB theo mức thu quy định tại Phần I Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư số 219/2016/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp lệ phí cấp hộ chiếu, giấy thông hành, giấy phép xuất cảnh, tem AB theo mức thu quy định tại Phần I Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư số 219/2016/TT-BTC.

Điều 2. Mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo, lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ

Cơ quan, tổ chức khi được cơ quan công an có thẩm quyền cấp giấy phép quản lý pháo hoa vào, ra Việt Nam; cấp giấy phép sử dụng, vận chuyển, mua, mang và sửa chữa các loại vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thực hiện nộp lệ phí như sau:

1. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp lệ phí bằng 80% mức thu quy định tại Phần III và Phần IV Điều 1 Thông tư số 23/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (sau đây gọi là Thông tư số 23/2019/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo, lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo mức quy định tại Phần III và Phần IV Điều 1 Thông tư số 23/2019/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo, lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định Phần III và Phần IV Điều 1 Thông tư số 23/2019/TT-BTC.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 6 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Các nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; tổ chức thu lệ phí; các đối tượng được miễn lệ phí; kê khai, nộp lệ phí; hoàn trả lệ phí; quản lý lệ phí; chứng từ thu, công khai chế độ thu lệ phí và các nội dung khác liên quan không

quy định tại Thông tư này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 218/2016/TT-BTC, Thông tư số 23/2019/TT-BTC, Thông tư số 219/2016/TT-BTC và Thông tư số 41/2020/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2016/TT-BTC.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Vũ Thị Mai